

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 988 /QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở
Sở Bưu chính, Viễn thông.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ v/v Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 274/TTr-SNV ngày 20 tháng 3 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở Sở Bưu chính, Viễn thông và tiếp nhận chức năng, tổ chức quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, phát thanh và truyền hình từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình; cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông; quảng cáo trên các phương tiện báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm.

Điều 2. Sở Thông tin và Truyền thông chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Sở Thông tin và Truyền thông đặt trụ sở tại số 106 đường 30-4, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn chính của Sở Thông tin và Truyền thông:

1. Trình UBND tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

b) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục trực thuộc;

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở; Trưởng, Phó phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị cá biệt thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh.

5. Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh.

8. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý đối với Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ được giao.

10. Kiểm tra, thanh tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật hoặc phân công của UBND tỉnh.

11. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, các phòng nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi

quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

12. Quản lý tài chính, tài sản của Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật và phân công của UBND tỉnh.

13. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của UBND tỉnh, các Bộ, cơ quan ngang Bộ.

14. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hội đồng bàn giao khi triển khai thực hiện Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức bàn giao tài sản, cơ sở vật chất, hồ sơ kỹ thuật, tài liệu, nhân sự ... trong quá trình thành lập Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở Sở Bưu chính, Viễn thông và tiếp nhận chức năng, tổ chức quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, phát thanh và truyền hình từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2008, các quyết định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 6;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Ban TC.TU;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND;
- Lưu: VT, TH (các khối) UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Một